

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 23 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn, ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên toà:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã:

- Người tiến hành tố tụng:

Thư ký Toà án:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ:

Ông Cút Văn Chôm, ông Cầm Văn Khiêm, ông Lò Văn Quốc, ông Lường Văn Hoàng.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm thuộc Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và điểm cầu Thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 26/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST- HS ngày 10/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn C** - Sinh ngày 13 tháng 3 năm 1998; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở: Bản K, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn H, con bà Lò Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 31/8/2015 bị TAND huyện Sông Mã, Sơn La xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 103/2015/HSST.

+ Ngày 24/8/2016 bị TAND thành phố Sơn La, Sơn La xử phạt 9 tháng tù giam, tổng hợp với bản án số 103/2015/HSST ngày 31/8/2015 là 27 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại bản án số 123/2016/HSST.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 16/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi liên quan:** Lương Văn H - Sinh năm 1973; Trú tại: Bản K, xã M, huyện Sông Mã. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00' ngày 16/6/2022 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã tiến hành kiểm tra công tác lưu trú tại nhà nghỉ T của chị Phạm Thị H tại bản H, xã C, huyện Sông Mã. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra phòng nghỉ số 304 phát hiện trong phòng có 02 thanh niên là Lương Văn C trú tại bản K, xã M, huyện Sông Mã và Lò Văn N trú tại bản C, xã C, huyện Sông Mã. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong túi quần của C có 03 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng, bên trong các túi nilon đều chứa các viên nén màu hồng (C khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn C và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 26C1- 254.83. .

Ngày 17/6/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng bóc, mở niêm phong cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Số viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ nhất thu giữ của Chung là 200 viên. Cân tịnh 200 viên có tổng khối lượng là 18,13 gam. Đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,45gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1. Vật chứng còn lại 195 viên có tổng khối lượng 17,68gam ký hiệu L1.

- Số viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ hai thu giữ của Chung là 199 viên. Cân tịnh 199 có tổng khối lượng là 18,04 gam. Đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,45gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C2. Vật chứng còn lại 194 viên có tổng khối lượng 17,49gam ký hiệu L2.

- Số viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ ba thu giữ của Chung là 35 viên. Cân tịnh 35 viên có tổng khối lượng là 3,21 gam. Đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,45gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C3. Vật chứng còn lại 30 viên có tổng khối lượng 2,76gam ký hiệu L3.

- Số viên nén màu hồng trong túi nilon màu hồng thu giữ của Chung là 198 viên. Cân tịnh 198 viên có tổng khối lượng là 17,88 gam. Đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,45gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C4. Vật chứng còn lại 193 viên có tổng khối lượng 17,43gam ký hiệu L4.

Tại bản Kết luận giám định số 1061/KL-KTHS ngày 19/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu từ C1 đến C4 đều là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là C1 =0,45gam; C2 =0,45gam; C3 =0,45gam; C4 =0,45gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 57,26 gam; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị can Lương Văn C khai nhận: Ngày 10/6/2022 C điều khiển xe mô tô BKS 26C1- 254.83 đi từ nhà đến nhà nghỉ T của chị Phạm Thị Hở bản H, xã Chiềng K, huyện Sông Mã để thuê phòng nghỉ, C đã thuê phòng số 304. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/6/2022, C điều khiển xe mô tô từ nhà nghỉ đến khu vực bản Nà Ngần, xã Mường Hung, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến bản Nà Ngần, C gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, C gọi lại nói chuyện và hỏi mua được của người này 04 túi Hồng phiến với giá 2.600.000đ. Sau khi mua được ma túy C mang về nhà nghỉ T, tại nhà nghỉ, C đã 02 lần trích ra 06 viên Hồng phiến sử dụng, số ma túy còn lại C cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/6/2022, C gọi điện thoại cho bạn là Lò Văn N đến nhà nghỉ T chơi nhưng không nói cho N biết việc C đang cất giấu ma túy. Khi Chung và Nam đang ở phòng nghỉ thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Chiềng Khương đến kiểm tra công tác lưu trú đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại Cáo trạng số 167/CT-VKSSM ngày 26 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông người dân tộc Mông bị can khai nhận đã bán ma túy cho bị can, quá trình điều tra do bị can không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với Lò Văn N, sinh năm 2000 trú tại bản C, xã C, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra xác định Nam không được góp tiền và không biết việc bị can Lương Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 16/6/2022, kết quả xét nghiệm N âm tính với chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Phạm Thị H, sinh năm 1973 trú bản H, xã C, huyện Sông Mã là chủ sở hữu nhà nghỉ T. Quá trình điều tra xác định, chị H không biết Lương Văn C khi thuê phòng nghỉ có tàng trữ và sử dụng chất ma túy tại đây nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn C từ 12 năm - 12 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan. Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động.

Miễn án phí cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan.

Tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên toà người có quyền lợi liên quan anh Lương Văn H ý kiến: Anh là bố của bị cáo Lương Văn C, chiếc xe mô tô C sử dụng làm phương tiện mua ma túy là xe của anh, anh mua vào năm 2021, việc Chung mang xe đi mua ma túy anh không biết. Hiện nay chiếc xe đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh nên không có ý kiến nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 16/6/2022; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1061/KL-KTHS ngày 19/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/6/2022 Lương Văn C có hành vi cất giấu 57,26gam ma túy, loại chất Methamphetamine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị đưa ra xét xử. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị thu giữ, nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được hiện nay bị cáo sống phụ thuộc bố mẹ, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với Lò Văn N, sinh năm 2000 trú tại bản C, xã C, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra xác định N không được góp tiền và không biết việc Lương Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 16/6/2022, kết quả xét nghiệm N âm tính với chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Phạm Thị H, sinh năm 1973 trú bản H, xã C, huyện Sông Mã là chủ sở hữu nhà nghỉ Thu H. Quá trình điều tra xác định, chị H không biết Lương Văn C khi thuê nhà nghỉ đã tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy tại đây, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1- 254.83 xác định được là xe của anh Lương Văn H, việc C mang xe đi mua ma túy anh H không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại anh H là đảm bảo theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 12 năm 06 tháng tù (mười hai năm sáu tháng tù) - Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 55,46 gam Methamphetamine.

+ 03 túi ni lon màu xanh, 01 túi ni lon màu hồng (túi chứa 55,46 gam Methamphetamine).

+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 080273).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y12S2021.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 157/QĐ-VKSSM ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2022 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại cho anh Lương văn H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1- 254.83

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qllq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn